

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 986/2019/HNGĐ-ST

Ngày 28 tháng 8 năm 2019.

Về việc: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Bá Hùng Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1464/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tr** - sinh năm: 1988. (có mặt)

Thường trú: 57/1A ấp L, xã Đ, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông **Lương Văn T** - sinh năm: 1990. (vắng mặt)

Thường trú: 57/1A ấp L, xã Đ, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14/12/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Tr trình bày:

Sau một thời gian tìm hiểu, vào năm 2016 bà Nguyễn Thị Mỹ Tr và ông Lương Văn T đã tự nguyện tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 29, do Ủy ban nhân dân xã Khánh Thiện, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái cấp ngày 11/11/2016.

Thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng chung suy nghĩ, bất đồng quan điểm, nên thường xuyên cãi vã. Bà Tr đã cố gắng hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Bà Tr và ông T đã ly thân từ tháng 8/2018 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, mặc ai nấy sống và tự lo cho bản thân. Nay bà Tr nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông T đã trở nên lạnh nhạt, không còn yêu

thương tôn trọng nhau, không thể hàn gắn trở về chung sống với nhau được. Do đó, bà Tr yêu cầu được ly hôn với ông T.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Tr và ông T không có con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 21/5/2019 ông Lương Văn T trình bày:

Về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, về con chung và tài sản chung ông Lương Văn T đồng ý với phần trình bày của bà Nguyễn Thị Mỹ Tr. Nay ông T nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa ông với bà Tr đã trở nên lạnh nhạt, không còn yêu thương, tôn trọng nhau, không thể hàn gắn trở về chung sống với nhau được. Do đó, ông Lương Văn T đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Mỹ Tr.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ trở về chung sống với nhau và các đương sự đã thuận tình ly hôn, nhưng sau đó ông Lương Văn T đã thay đổi ý kiến. Vì vậy, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Mỹ Tr và ông Lương Văn T là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn có nơi cư trú tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Lương Văn T vắng mặt không lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tr và ông Lương Văn T tự nguyện tiến đến hôn nhân. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 29, do Ủy ban nhân dân xã Khánh Thiện, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái cấp ngày 11/11/2016, nên đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mỹ Tr và ông Lương Văn T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn:

Theo đơn khởi kiện, bà Nguyễn Thị Mỹ Tr xác định do vợ chồng không cùng chung suy nghĩ, thường xuyên bất đồng quan điểm và cãi vã nhau. Bà Tr đã

cố gắng hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và bà Tr, ông T đã ly thân từ tháng 8/2018 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, mặc ai nấy sống và tự lo cho bản thân. Ngoài ra, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành do Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn lập ngày 21/5/2019, bà Nguyễn Thị Mỹ Tr và ông Lương Văn T đã thuận tình ly hôn, nhưng sau đó ông T đã thay đổi ý kiến và không còn liên lạc với bà Tr.

Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định:

“1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác.”

Áp dụng điều luật được viện dẫn nêu trên cho thấy, vợ chồng bà Tr và ông T đã trải qua thời gian dài không còn chung sống với nhau, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, quan tâm đến nhau, mỗi người đều có cuộc sống riêng của mình dẫn đến đời sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 147, Điều 203, Điều 235, Điều 264, Điều 266 và Điều 267 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 19, Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ Tr đối với ông Lương Văn T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tr được ly hôn với ông Lương Văn T.

[3] Về con chung: Đương sự khai không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Mỹ Tr phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Ngày 25/12/2018, bà Trâm đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003159 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn được đối trừ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- UBND xã Khánh Thiện, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Liên Quân